

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 03/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Vũ Việt H1, sinh năm 1975; Địa chỉ thường trú: 354/49 Phan Văn T1, Phường 11, quận B1, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ tạm trú: 27B, KBT R, khu phố T2, phường Long Bình T3, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 15/10/2018): Bà Phạm Thị H2, sinh năm 1962; địa chỉ: D47, Đường số 7, khu tái định cư (KP1), phường B3, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đ.

Địa chỉ: Khu Công nghiệp B2, đường số 2, phường A, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Thế K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (theo văn bản ủy quyền ngày 04/3/2019): Ông Phạm Xuân T4, sinh năm 1974; địa chỉ: 58/4A- đường N, Tô 6, Khu phố 4, phường P, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc: Văn phòng Công ty Cổ phần Tổng công ty May Đ - Khu Công nghiệp B2, đường số 2, phường A, thành phố B2, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đ đồng ý chi trả cổ tức cho ông Vũ Việt H1 trong 03 năm 2015, 2016, 2017 với tổng số tiền là: 231.828.500đ (hai trăm ba mươi một triệu tám trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng).

[2] Về án phí: Theo quy định của pháp luật, án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm mà các đương sự phải nộp là 5.795.712đ (năm triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn bảy trăm mười hai đồng). Các đương sự thỏa thuận mỗi bên chịu 50% tiền án phí, cụ thể như sau:

- Ông Vũ Việt H1 phải nộp 2.897.856đ (hai triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng) tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trừ vào số tiền 7.000.000 đồng tạm ứng án phí ông Vũ Việt H1 đã nộp theo biên lai thu số 005234 ngày 18/01/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai, hoàn trả ông Vũ Việt H1 số tiền 4.102.144đ (bốn triệu một trăm lẻ hai nghìn một trăm bốn mươi bốn đồng).

- Công ty Cổ phần Tổng Công ty May Đ phải nộp 2.897.856 (hai triệu tám trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng) đồng tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thanh toán hết số tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu khoản lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thế Phương